

KẾ HOẠCH

**Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 03/12/2007
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XIII về nâng cao chất lượng
giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2008 - 2015**

Căn cứ Kết luận số 694-KL/TU ngày 18/12/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 03/12/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XIII "về nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số, giai đoạn 2008 - 2015.

Được sự thống nhất của Ban cán sự đảng UBND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 03/12/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XIII về nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2008 - 2015 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp giữa mặt trận và các đoàn thể với các ban, ngành trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nâng cao chất lượng giáo dục nói chung và nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số (DTTS) nói riêng.

- Tiếp tục củng cố, phát huy các kết quả đạt được trong giai đoạn 2008 - 2012, tạo bước chuyển biến về chiều sâu và tính bền vững trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTST, thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa vùng khó khăn đông học sinh DTTS và vùng thuận lợi đáp ứng mục tiêu giáo dục, phù hợp với tình hình địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể đến 2015

2.1. Về huy động học sinh ra lớp và duy trì sĩ số

Hàng năm huy động từ 85% trở lên trẻ em từ 3-5 tuổi vào học mẫu giáo, trong đó trẻ 5 tuổi đạt 99,5%; huy động trên 99% trẻ em từ 6-11 tuổi ra học các lớp tiểu học, trong đó huy động trẻ 6 tuổi ra học lớp 1 đạt 100%; huy động 100% trẻ em hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6. Duy trì tốt sĩ số học sinh, hàng năm hạn chế số học sinh phổ thông bỏ học dưới 1%.

2.2. Về chất lượng giáo dục

- *Đối với mầm non:* Giảm tỷ lệ trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 15%; nâng tỷ lệ trẻ mẫu giáo 5 tuổi đạt yêu cầu 100%.

- *Đối với tiểu học:* Giữ vững kết quả đã đạt được, phần đầu đạt 50% trở lên học sinh xếp loại học lực khá, giỏi (đối với môn Tiếng Việt và Toán).

- *Đối với THCS, THPT:* Phần đầu tăng dần tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm khá, tốt; 25% học sinh THCS, 22% học sinh THPT xếp loại học lực khá, giỏi.

2.3. Về đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên

- *Đối với cán bộ quản lý giáo dục:*

+ 100% cán bộ quản lý giáo dục đạt chuẩn đào tạo sư phạm, trong đó có 80% trên chuẩn.

+ 100% cán bộ quản lý giáo dục được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục.

+ 100% cán bộ quản lý công tác ở vùng có đông học sinh DTTS được đào tạo bồi dưỡng tiếng DTTS tại nơi công tác.

+ 50% cán bộ quản lý giáo dục có trình độ lý luận chính trị trung cấp, cao cấp.

- *Đối với giáo viên:*

+ 100% giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT đạt chuẩn đào tạo sư phạm, trong đó có 47% giáo viên mầm non, 77% giáo viên tiểu học, 64% giáo viên THCS và 15% giáo viên THPT trên chuẩn đào tạo sư phạm.

+ 100% giáo viên tiểu học công tác ở vùng có đông học sinh DTTS được đào tạo bồi dưỡng tiếng DTTS tại nơi công tác.

2.4. Về cơ sở vật chất

- 98% phòng học bán kiên cố và kiên cố.

- 100% số trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT có đủ phòng học để học 2 buổi/ngày.

- 50% số trường tiểu học và 60% số trường THCS có phòng máy vi tính để dạy học.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ và 5 nhóm giải pháp theo Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số được phê duyệt tại Quyết định số 62/2007/QĐ-UBND ngày 26/12/2007 của UBND tỉnh.

Tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế, nhất là những tồn tại do nguyên nhân chủ quan trong tổ chức chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện, trong đó chú trọng các nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, sự phối hợp giữa mặt trận và các đoàn thể với các ban, ngành trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nâng cao chất lượng giáo dục nói chung, nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh DTTS nói riêng.

2. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có chất lượng và đảm bảo lộ trình Đề án phổ cập mầm non 5 tuổi. Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển giáo dục đối với các dân tộc thiểu số rất ít người.

3. Tăng cường các giải pháp duy trì sĩ số và đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phù hợp với đối tượng, phát huy tính chủ động của học sinh; mở rộng và đẩy mạnh việc dạy chữ viết tiếng dân tộc cho học sinh DTTS đối với những DTTS có chữ viết; kịp thời nhân rộng các mô hình, kinh nghiệm hay trong công tác nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS.

4. Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên; đẩy mạnh đổi mới phương pháp quản lý giáo dục và phương pháp dạy học tích cực; chú trọng công tác bồi dưỡng tiếng DTTS cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên đang công tác ở các trường có đông học sinh DTTS theo học.

5. Mở rộng mạng lưới trường THPT tại các huyện (ở những nơi đủ điều kiện), tiếp tục mở rộng loại hình trường bán trú theo lộ trình. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ dạy và học, nhất là việc đầu tư cơ sở vật chất, các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt cho học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và các hoạt động giáo dục khác. Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách của Nhà nước đối với học sinh, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

6. Đẩy mạnh thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư phát triển giáo dục trên địa bàn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào DTTS.

7. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU trên địa bàn. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức các hoạt động giáo dục nhất là việc dạy 02 buổi/ngày, dạy giãn tiết, dạy phụ đạo ở các trường học.

III. KINH PHÍ

Trên cơ sở đánh giá cụ thể tình hình thực hiện Đề án nâng cao chất lượng đối với học sinh DTTS giai đoạn 2008 - 2015 (theo Quyết định số 62/2007/QĐ-UBND ngày 26/12/2007 của UBND tỉnh), tiếp tục xác định nhu cầu kinh phí thực hiện phân kỳ 2013 - 2015, trong đó phân chia theo các nguồn: Ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn xã hội hóa.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

1.1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố cụ thể hóa việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành các chủ trương, chính sách đối với giáo dục dân tộc; tham mưu công tác mở rộng mạng lưới trường.

1.3. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ kinh phí hàng năm để thực hiện.

1.4. Hướng dẫn các cơ sở giáo dục tổ chức có hiệu quả việc dạy học buổi thứ 2, dạy giản tiết, phụ đạo và các hoạt động giáo dục đặc thù.

1.5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, đánh giá và tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai kế hoạch, định kỳ thực hiện chế độ báo cáo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành chức năng liên quan tham mưu UBND tỉnh ưu tiên bố trí các nguồn vốn để đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo kinh phí thực hiện

3. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo khả năng ngân sách địa phương hàng năm; tổ chức, hướng dẫn công tác quản lý, sử dụng và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh trong công tác quy hoạch quỹ đất cho trường học.

5. Sở Nội vụ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh về công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên đảm bảo về số lượng, chất lượng và cơ cấu.

6. Ban Dân tộc

6.1. Phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân về mục tiêu nâng cao chất lượng học sinh DTTS.

6.2. Chủ động tham mưu các giải pháp hỗ trợ vùng dân tộc thiểu số, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

7.1. Xây dựng kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU, ngày 03/12/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa XIII về nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số, giai đoạn 2008 - 2015.

7.2. Tăng cường công tác quản lý giáo dục tại địa phương, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, phát triển mạng lưới trường lớp bán trú theo lộ trình và phù hợp với tình hình địa phương; tăng cường các giải pháp huy động, duy trì sĩ số học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn; tuyển dụng và tạo điều kiện để đội ngũ giáo viên được bồi dưỡng, đào tạo đạt mục tiêu và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

7.3. Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết, nhất là việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch; thực hiện công tác báo cáo theo quy định.

8. Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến về công tác nâng cao chất lượng giáo dục học sinh DTTS; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục để phản ánh, đưa tin các hoạt động, các điển hình trong công tác này.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên: Phối hợp với sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhân dân về mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp nâng cao chất lượng học sinh DTTS. Kêu gọi các chương trình hỗ trợ từ các nhà hảo tâm, các đơn vị kinh tế, tổ chức xã hội trong và ngoài tỉnh nhằm tạo nguồn lực phát triển giáo dục vùng DTTS.

Căn cứ nhiệm vụ được giao, các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch. Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp tình hình, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy./.

Nơi nhận: 

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- BCS đảng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Thị Kim Đơn